

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Trần C – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định (theo Giấy ủy quyền số 26/GUQ-UBND ngày 23/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh). *(Vắng mặt)*;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông **Đặng Trung Th** - Giám đốc Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Định. *(Có mặt)*;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.**

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công V – Phó Chủ tịch UBND thành phố Q (theo Giấy ủy quyền số 09/GUQ ngày 04/8/2016). *(Có mặt)*;

4. *Người kháng cáo:* Ông **Phan Đình T** – người đại diện hợp pháp của người khởi kiện, Chùa LT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện, ông Phan Đình T - Trụ trì Chùa LT trình bày:*

Trước năm 1975, Chùa LT có 01 thửa đất nông nghiệp diện tích khoảng 07 sào Trung bộ ($3.500m^2$) tại tổ 31, khu vực 6, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Thửa đất nói trên có nguồn gốc là do tín đồ Phật tử cúng hiến cho Chùa để trồng trọt, sản xuất chăm lo việc hương khói hàng tháng, giỗ chạp hàng năm cho thân nhân; Chùa đã canh tác liên tục từ trước năm 1975, đến năm 1994 cho đến nay thì ngừng canh tác. Thửa đất nói trên có giấy xác nhận do Ban quản lý thị xã Q trước đây ký ngày 01/11/1995 giao đất cho Chùa; sau khi Nhà nước thực hiện việc thu hồi đất thì năm 2010 UBND tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho phần diện tích đất còn lại bao gồm thửa đất số 51, 64, tổng diện tích là $2.247,5m^2$.

Việc Nhà nước tiến hành thu hồi đất Chùa LT không được biết và cũng không nhận được bất kỳ văn bản thông báo nào về việc thu hồi đất của Chùa. Năm 1995, khi Nhà nước phun đất vào phần đất bị thu hồi thì Chùa mới biết và ngăn cản; Chùa LT đã liên tục khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền. Ngày 02/4/2002, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND thành phố Q) ban hành Quyết định số 699/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của Chùa LT; nội dung của quyết định chỉ nêu số tiền bồi thường phần đất bị thu hồi chứ không nêu rõ mục đích của việc thu hồi, diện tích đất bị thu hồi và diện tích đất còn lại là bao nhiêu. Ngày 21/4/2003, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND tỉnh Bình Định) ban hành Quyết định số 2587/QĐ-UB về việc thu hồi $981m^2$ đất nông nghiệp do Chùa LT sử dụng và tại Công văn số 772/UB-ND ngày 11/4/2003 của UBND tỉnh Bình Định thể hiện diện tích còn lại sau khi thực hiện việc thu hồi để Chùa sử dụng là $1.831m^2$. Không đồng ý với diện tích còn lại thuộc quyền sử dụng của Chùa, Chùa LT tiếp tục khiếu nại; ngày 02/7/2004, UBND tỉnh Bình Định có

Công văn số 1593/UB-TH yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND thành phố Q) chủ trì với các sở ban ngành tiến hành đo đạc lại hiện trạng diện tích đất của Chùa nhưng UBND thành phố Q không thực hiện. Ngày 10/5/2007, các cơ quan ban ngành của tỉnh mới tiến hành đo đạc lại diện tích đất theo hiện trạng sử dụng thực tế là 2.247,4m² và năm 2010, UBND tỉnh Bình Định đã tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất nói trên cho Chùa; cụ thể:

- Số thửa 347, tờ bản đồ số 64, diện tích 906,1m², mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác, thời hạn sử dụng đất đến ngày 15/10/2013 tại khu vực 6, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT00208 ngày 02/11/2010.

- Số thửa 68, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.341,3m², mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác, thời hạn sử dụng đất đến ngày 15/10/2013 tại khu vực 6, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT00207 ngày 02/11/2010.

Đối với số tiền bồi thường phần diện tích đất bị thu hồi thay đổi 03 lần; lần đầu là 35.150.000 đồng (thu hồi toàn bộ đất của Chùa), lần thứ hai là 14.475.000 đồng (thu hồi 981m²), lần thứ ba là 26.868.000 đồng; cả 03 lần không căn cứ theo bất kỳ văn bản quy phạm pháp luật nào về bồi thường thiệt hại. Do đó, Chùa LT không đồng ý với các phương án bồi thường nói trên.

Chùa LT khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1547/QĐ- UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định) về việc giải quyết khiếu nại của ông Phan Đình T - Trụ trì Chùa LT và tính toán lại giá trị bồi thường, hỗ trợ đất bị thu hồi. Căn cứ để Chùa LT khởi kiện yêu cầu hủy quyết định nói trên:

- Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 10, khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 28 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Lỗi chậm bồi thường thuộc về UBND thành phố Q; diện tích thu hồi và giá trị thu hồi không thống nhất qua nhiều lần đo đạc, áp giá bồi thường; thời gian giải quyết khiếu nại kéo dài ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Chùa LT.

Chùa LT đề nghị 02 phương án:

- Phương án 1: UBND tỉnh Bình Định hoán đổi mục đích sử dụng 2.247,4m² đất nông nghiệp thành đất ở và số tiền Chùa được nhận từ việc bồi thường phần đất bị thu hồi sử dụng làm chi phí chuyển nhượng mục đích sử dụng diện tích đất nói trên;

- Phương án 2: Yêu cầu tính toán lại giá trị đất bồi thường theo các quy định hiện hành của Nhà nước và tính toán bồi thường thiệt hại cho Chùa; cụ thể như sau:

- + Bồi thường đất Chùa theo giá đất nông nghiệp tại thành phố;
- + Hỗ trợ 50% giá đất ở khu vực liên kề: $10.000.000 \text{ đồng} \times 50\% \times 981\text{m}^2 = 4.905.000.000 \text{ đồng}$;
- + Hỗ trợ di chuyển: 3.000.000 đồng;
- + Hỗ trợ 12 tháng tiền ăn cho 02 nhân khẩu: 24.000.000 đồng.
- + Yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc làm dây dưa, kéo dài hơn 20 năm qua đất Chùa không sản xuất được.

(Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ).

Bên cạnh các đơn khởi kiện Vụ án hành chính, bản sao quyết định hành chính bị kiện, Chùa LT còn cung cấp cho Tòa án một số tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, Chùa LT không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

2. Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, ông Trần C - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định trình bày:

Phần diện tích đất bị thu hồi 981m^2 và phần diện tích đất đã được Nhà nước cấp giấy chứng nhận $2.247,4\text{m}^2$ cho Chùa LT có nguồn gốc là nguyên trước đây là 02 đám ruộng của Chùa HP (nay là Chùa LT) do tín đồ phật tử cúng hiến cho Chùa với mục đích trồng trọt chăm lo việc hương khói cho Chùa (có giấy xin ruộng đã được thị xã Q chứng thực ngày 01/11/1955). Năm 1974, Chùa LT có hợp đồng giao cho ông Phan C1 ở phường TA (nay là phường Đ) lĩnh canh làm muối; sau đó Chùa tiếp tục giao cho 07 hộ dân tại địa phương trồng rau muống.

Khu đất Chùa sử dụng (nằm ngoài khu vực thờ tự) là đất sử dụng để trồng rau muống (đất sản xuất nông nghiệp). Tại Biên bản xác định hiện trạng nhà cửa, hoa màu ngày 05/01/1995 của Tổ công tác đền bù giải phóng mặt bằng thì hiện trạng 02 đám ruộng của Chùa LT do 07 hộ dân ở địa phương trồng rau muống, bà Phan Thị H đại diện người trực tiếp canh tác đã ký thống nhất diện tích thu hồi và ký nhận tiền đền bù sản lượng. Do đó, khi thu hồi, Nhà nước bồi thường theo giá trị đất nông nghiệp là đúng quy định; đồng thời, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào mục đích đất trồng cây hàng năm là đúng với mục đích sử dụng của khu đất từ trước đến nay.

Đối với việc thu hồi đất của Chùa LT thì Ban Quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng thành phố Q, tỉnh Bình Định đã có phương án bồi thường theo Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết Dự án xây dựng khu dân cư Nam sông HT năm 1994 và Quyết định thu hồi đất tổng thể năm 1995. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ thì việc Chùa LT không đồng ý bồi thường theo giá trị đất nông nghiệp tại thời điểm thu hồi đất mà đòi bồi

thường theo chính sách mới (ngoài giá trị bồi thường về đất nông nghiệp theo quy định, yêu cầu bồi thường bổ sung đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư theo Nghị định 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ) có hiệu lực sau thời điểm thu hồi đất và phương án bồi thường là không có cơ sở để giải quyết.

Từ những căn cứ nói trên, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Chùa LT yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại của ông Phan Đình T - Trụ trì Chùa LT và tính toán lại giá trị bồi thường, hỗ trợ đất bị thu hồi.

3. Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Công Vĩnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định trình bày:

Thực hiện Quyết định số 752/QĐ-UB ngày 12/4/1995 của UBND tỉnh Bình Định về việc thu hồi đất để xây dựng Dự án khu dân cư Nam sông HT; tháng 10/1995, Tổ công tác giải phóng mặt bằng đã tiến hành kiểm kê bồi thường, lập phương án bồi thường đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất và nhà ở ảnh hưởng quy hoạch và phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND tỉnh Bình Định và UBND thành phố Q phê duyệt, trong đó có Chùa LT. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ của Chùa LT theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt là 26.868.000 đồng.

Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Q đã nhiều lần gửi đơn thông báo yêu cầu Chùa LT đăng ký nhận tiền bồi thường và thực hiện trả mặt bằng cho dự án nhưng Chùa LT không đồng ý và liên tục gửi đơn khiếu nại đến UBND thành phố Q. Ngày 02/4/2002, Chủ tịch UBND thành phố Q ban hành Quyết định số 699/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của Chùa LT; không đồng ý với quyết định nói trên, Chùa LT tiếp tục khiếu nại đến UBND tỉnh Bình Định.

Ngày 31/10/2006, Ban tôn giáo tỉnh Bình Định tổ chức cuộc họp bao gồm các cơ quan có thẩm quyền, trụ trì và đại diện tín đồ Phật tử Chùa LT; tại cuộc họp Ban tôn giáo tỉnh đã đề xuất tổng diện tích giao cho Chùa sử dụng là 2.247,4m². Ngày 29/11/2006, Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Q đã phối hợp với các ngành liên quan đến tại hiện trường để cắm mốc giao đất cho Chùa LT nhưng Chùa không đồng ý.

Ngày 10/5/2007, UBND thành phố Q phối hợp với các cơ quan ban ngành cùng ông Thích Quảng N1 - Trụ trì Chùa LT để thỏa thuận phương án giải quyết về bồi thường, hoán đổi đất, cắm mốc ranh giới và xác định diện tích khu đất còn lại sau khi bị thu hồi. Ngày 11/5/2007, Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Q đã phối hợp với các cơ quan ban hành và đại diện Chùa cắm mốc ranh giới và xác

định diện tích đất còn lại sau khi bị thu hồi. Năm 2010, UBND tỉnh Bình Định đã tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất có diện tích 2.247,4m² cho Chùa.

Đối với yêu cầu của Chùa LT, ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố Q như sau:

- Chùa đề nghị UBND tỉnh Bình Định hoán đổi mục đích sử dụng 2.247,4m² đất nông nghiệp thành đất ở và số tiền Chùa được nhận từ việc bồi thường phần đất bị thu hồi sử dụng làm chi phí chuyển nhượng mục đích sử dụng diện tích đất nói trên; yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc thu hồi đất của Chùa LT thì Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Q đã có phương án bồi thường theo quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết Dự án xây dựng khu dân cư Nam sông HT năm 1994. Việc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Q thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi theo giá trị đất nông nghiệp tại thời điểm thu hồi là đúng quy định. Do đó, việc Chùa LT không đồng ý bồi thường theo giá trị đất nông nghiệp tại thời điểm thu hồi đất mà đòi bồi thường theo chính sách mới (ngoài giá trị bồi thường về đất nông nghiệp theo quy định, yêu cầu bồi thường bổ sung đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư theo Nghị định số 197/ND-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ) có hiệu lực sau thời điểm thu hồi đất và phương án bồi thường là không có cơ sở để giải quyết căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 18 - 7 - 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Căn cứ vào quy định tại các Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ vào quy định của Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Đất đai năm 2003; Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 181/2004/ND-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 28/2000/QĐ-UB ngày 03/3/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành các loại khu giá đất trong toàn tỉnh; Quyết định số 108/2005/QĐ-UBND ngày 19/9/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành bổ sung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Chùa LT yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và

xem xét, tính toán lại giá trị bồi thường, hỗ trợ đất Chùa LT bị thu hồi theo quy định của pháp luật khi Nhà nước thực hiện việc thu hồi đất.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2018 Chùa LT (người khởi kiện) do ông Phan Đình T đại diện có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Để giải quyết bồi thường lại vì: thời gian thu hồi đất của Chùa là năm 2003 nên phải áp dụng mức bồi thường quy định tại khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 197/2004 NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng mới đúng.

Tại phiên tòa, người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng cáo, mà vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên. Các Luật sư và người bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại quá trình thu hồi đất của Chùa LT, để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định để giao cho UBND tỉnh Bình Định giải quyết lại việc bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 197/2004 NĐ-CP để đảm bảo quyền lợi cho người bị thu hồi đất hoặc hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị kiện, người liên quan trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để UBND tỉnh Bình Định xem xét hỗ trợ thêm cho Chùa LT.

Sau khi nghe người kháng cáo trình bày nội dung kháng cáo; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo; ý kiến của các Luật sư và những người bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện, người bị kiện và tranh luận tại phiên tòa; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của Chùa LT do ông Phan Đình T đại diện yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, để giải quyết bồi thường theo mức bồi thường quy định tại

khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 197/2004 NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng thì thấy:

[1.1]. Để xây dựng khu dân cư nam sông HT, thành phố Q, ngày 12/4/1995 UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 752/QĐ-UB thu hồi 120.503m² đất trong đó có 2.812m² đất nông nghiệp của Chùa LT. Việc thu hồi đất tại thời điểm này được thực hiện theo quy định của Luật đất đai năm 1993. Theo danh sách áp giá đền bù đợt 2 khu dân cư nam sông HT tuyến đường LĐH (kèm theo Quyết định phê duyệt giá trị đền bù số 1277/QĐ-UB ngày 11/5/2001 của UBND tỉnh Bình Định) (bl 224-231) thì Chùa LT được đền bù giá trị về đất là: 35.150.000 đồng. Chùa LT không đồng ý với diện tích đất bị thu hồi nên đã khiếu nại. Ngày 21/4/2003, UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2587/QĐ-UB thu hồi của Chùa LT 981m² đất nông nghiệp để xây dựng công trình công cộng và giao cho UBND thành phố Q bồi thường thiệt hại về đất và tài sản có trên đất cho Chùa LT theo phương án bồi thường thiệt hại được UBND tỉnh phê duyệt (bl 217-218). Trên cơ sở phương án bồi thường đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1277/QĐ-UB ngày 11/5/2001, và phương án bồi thường bổ sung thì Chùa LT được bồi thường số tiền 26.868.000 đồng.

[1.2]. Như vậy, sau khi có Quyết định thu hồi đất vào năm 1995 thì ngày 11/5/2001 UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 1277/QĐ-UB phê duyệt giá trị đền bù cho những người có diện tích đất bị thu hồi trong đó có Chùa LT. Việc bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất tại thời điểm này được áp dụng các quy định tại Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của chính phủ. Sau đó, do Chùa LT có khiếu nại về diện tích đất bị thu hồi nên UBND tỉnh Bình Định mới ban hành Quyết định số 2587/QĐ-UB ngày 21/4/2003 thu hồi của Chùa LT 981m² và điều chỉnh lại số tiền được bồi thường là đúng quy định. Việc ra quyết định điều chỉnh lại diện tích đất bị thu hồi nhỏ hơn diện tích đất đã thu hồi năm 1995 (năm 1995 thu hồi 2.812m² đất nông nghiệp, năm 2003 điều chỉnh còn 981m²) nên không làm ảnh hưởng đến việc áp dụng phương án phê duyệt đền bù năm 2001. Chùa LT yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Để giải quyết bồi thường lại vì: thời gian thu hồi đất của Chùa là năm 2003 nên phải áp dụng mức bồi thường quy định tại khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 197/2004 NĐ-CP là không đúng. Vì: Khoản 2 Điều 50 Nghị định số 197/2004 NĐ-CP quy định: “2. *Nghị định này thay thế cho Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng. Các quy định trước đây về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trái với Nghị định này đều bãi bỏ.*

Đối với những dự án, hạng mục đã thực hiện xong việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo quy định của Nghị định này”.

[2]. Bản án hành chính sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chùa LT, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Đình T (Thích Quảng N1) - Trụ trì Chùa LT, khu vực 6, phường Đ, thành phố Q và xem xét, tính toán lại giá trị bồi thường, hỗ trợ phần diện tích 981m² đất bị thu hồi của Chùa LT là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, Chùa LT (người khởi kiện) do ông Phan Đình T đại diện kháng cáo yêu cầu được xem xét lại quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm nhưng không có chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác đơn kháng cáo của Chùa LT, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Ý kiến của Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để UBND tỉnh Bình Định xem xét hỗ trợ thêm cho Chùa LT, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận vì: Chùa LT cho rằng phải áp dụng khoản 2 Điều 9 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 197/2004/NĐ-CP để đền bù, hỗ trợ cho Chùa LT, nhưng như đã nhận định ở trên việc đền bù, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất của Chùa LT được áp dụng các quy định tại Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng là đúng quy định.

[3]. Do bị bác đơn kháng cáo nên Chùa LT do ông Phan Đình T đại diện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Bác đơn kháng cáo của Chùa LT. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Áp dụng: Điều 28 Luật đất đai năm 1993 (sửa đổi năm 2001); khoản 2 Điều 50 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của Chùa LT, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 1547/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Đình T (Thích Quảng N1) - Trụ trì Chùa LT, khu

vực 6, phường Đ, thành phố Q và xem xét, tính toán lại giá trị bồi thường, hỗ trợ phần diện tích 981m² đất bị thu hồi của Chùa LT.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Chùa LT phải chịu 300.000đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại các biên lai số 08073 ngày 24/8/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Án phí sơ thẩm được thực hiện theo Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2017/HC-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến